

LỊCH SỬ VIỆT NAM
GIẢI ĐOẠN: 1919-1930

1. Tiếng sét trên bàn hội nghị Véc xai là sự kiện nào:
Nguyễn Ái Quốc gửi bản yêu sách đến hội nghị Vécxai 18/6/1919.
2. Sự kiện được coi như một "hồi chuông" thức tỉnh tinh thần yêu nước đối với nhân dân ta là sự kiện
NAQ gửi bản yêu sách đến hội nghị Vécxai 18/6/1919.
3. Sự kiện được coi như một "quả bom nổ chậm" làm cho kẻ thù khiếp sợ là sự kiện :
NAQ gửi bản yêu sách đến hội nghị Vécxai 18/6/1919.
4. Sự kiện mở ra 1 thời đại mới cho cm việt nam là:
Đảng cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.
5. Sự kiện khép lại 1 thời kì đấu tranh của nhân dân ta theo khuynh hướng dân chủ tư sản là:
thất bại của khởi nghĩa Yên Bái năm 1930
6. Tiền thân của ĐCSVN 1930 là :
hội Hội Việt Nam cách mạng thanh niên 6/1925.
7. Người Cộng sản đầu tiên của Việt Nam là :
Nguyễn Ái Quốc.
8. Công lao lớn nhất đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc là:
Tìm ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc, con đường Cách mạng vô sản.
8. Công lao lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc từ 1919-1930 là:
Thành lập Đảng cộng sản Việt Nam
9. Sự kiện đánh dấu Nguyễn Ái Quốc tìm thấy con đường cứu nước là:
Nguyễn Ái Quốc là đọc sơ thảo Luận cương của Lenin về vấn đề dân tộc và thuộc địa (7/1920)
từ đó khẳng định CM VN muốn thắng lợi phải đi theo con đường CM vô sản.
10. Sự kiện đánh giá như chim én nhỏ báo hiệu mùa xuân là:
Phạm Hồng Thái mưu sát Toàn quyền Đông Dương Meclanh ở Sa Diện tháng 1924.
11. Nguyên nhân chung dẫn đến sự phân hóa của Hội Việt Nam cách mạng thanh niên, sự chuyển hóa của Tân Việt cách mạng Đảng:
là do sự thâm nhập và truyền bá rộng rãi của chủ nghĩa Mác - Lenin .
12. Sự kiện đánh dấu phong trào công nhân chuyển từ tự phát sang tự giác là:
phong trào đấu tranh của công nhân Ba son (8/1925).
13. Bước tiến mới của phong trào công nhân VN :
cuộc đấu tranh của công nhân Ba son (8/1925).
14. Sự kiện đánh dấu bước ngoặt quan trọng của phong trào công nhân Việt Nam,(Chứng tỏ sự phát triển tự giác hoàn toàn):
là Đảng cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.
15. Sự kiện đánh dấu chấm dứt sự khủng hoảng về đường lối và giai cấp lãnh đạo của CMVN:
là Đảng cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.
16. Sự kiện có tính quyết định để chuẩn bị cho bước phát triển nhảy vọt tiếp theo trong lịch sử dân tộc VN là
là Đảng cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.
17. Công nhân chuyển hoàn toàn sang tự giác là khi
là Đảng cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930..
18. Bước ngoặt vĩ đại của CM Việt Nam là
Đảng cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930.
- 19:Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai, thực dân Pháp đầu tư vốn nhiều nhất vào các ngành
:nông nghiệp và khai thác mỏ.
- 20.Giai cấp mới nào xuất hiện ở Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần 2 của thực dân Pháp sau chiến tranh thế giới thứ nhất?
Công nhân, tiểu tư sản, tư sản.
- 21;Ngày 18/6/1919, Nguyễn Ái Quốc đã gửi bản yêu sách của nhân dân An Nam đến:
Hội nghị Vécxai

22. Trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai của thực dân Pháp ở Việt Nam, có những giai cấp nào bị phân hoá thành hai bộ phận?

Giai cấp đại địa chủ phong kiến và giai cấp tư sản.

23. Các sách báo gắn liền với hoạt động của Nguyễn Ái Quốc từ năm 1919 – 1925?

Người cùng khổ, Bản án chế độ thực dân Pháp, Nhân đạo, Thanh niên.

24. Công lao to lớn đầu tiên của Nguyễn Ái Quốc với cách mạng Việt Nam là:

tim ra con đường cứu nước đúng đắn cho dân tộc Việt Nam.

25. Công lao to lớn nhất của Nguyễn Ái Quốc với cách mạng Việt Nam là

thành lập Đảng cộng sản Việt Nam

26. Nhà thơ Chế Lan Viên viết: “ Phút khóc đầu tiên là phút Bác Hồ cười”, câu thơ đó nói lên điều gì?

Bác Hồ đọc sơ thảo luận cương của Lê Nin.

27. Trong các đặc điểm sau đây, đặc điểm nào là cơ bản nhất của giai cấp công nhân Việt Nam

Sớm chịu ảnh hưởng của trào lưu cách mạng vô sản.

28. Mâu thuẫn chủ yếu nhất của cách mạng Việt Nam Sau Chiến tranh thế giới thứ nhất là:

giữa nhân dân Việt Nam với thực dân Pháp

30. Con đường đi tìm chân lý cứu nước của Nguyễn Ái Quốc khác với con đường cứu nước của lớp người đi trước như Phan Bội Châu, Phan Châu Trinh là:

sang phương Tây tìm đường cứu nước.

31.. Mục tiêu đấu tranh của công nhân Việt Nam trong những năm 1919 - 1924 chủ yếu là đòi quyền lợi về kinh tế.

32. “Cộng sản đoàn” là tiền thân của tổ chức :

Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên

33. Cơ quan ngôn luận của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên là:

báo “ Thanh niên”.

34. Tháng 12-1927, Nguyễn Thái Học, Phó Đức Chính đã thành lập:

Việt Nam quốc dân đảng.

35. Tổ chức cộng sản ra đời đầu tiên ở Việt Nam là:

Đông Dương cộng sản đảng.

36. Đầu năm 1929 Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên bị phân hóa thành các tổ chức cộng sản :

Đông Dương Cộng sản Đảng và An Nam Cộng sản Đảng.

37. Vai trò lớn nhất của Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên đối với cách mạng Việt Nam?

chuẩn bị về tổ chức cho việc thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.

38. Đầu là tư tưởng cốt lõi của Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng Cộng sản Việt Nam do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo?

Độc lập dân tộc và tự do.

39; yếu tố cơ bản nào dẫn đến sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam năm 1930?

Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước.

40. Sự ra đời của tổ chức cộng sản năm 1929 phản ánh điều gì?

xu thế khách quan của cuộc vận động giải phóng dân tộc.

41. Từ 1030-1935, sự kiện lịch sử nào tác động và ảnh hưởng đến Cách mạng Việt Nam trong những giai đoạn sau:

Đảng cộng sản Việt Nam ra đời.

42. Chủ trương “vô sản hóa” do tổ chức nào phát động?

Hội Việt Nam Cách mạng thanh niên.

43. Tại số nhà 5D phố Hàm Long (Hà Nội) là nơi diễn ra sự kiện:

chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam ra đời.

44. Văn kiện nào đầu tiên của Đảng đặt nhiệm vụ chống đế quốc lên hàng đầu?

Cương lĩnh chính trị do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo.

46. Nội dung nào dưới đây khẳng định nguyên tắc tư tưởng của Việt Nam Quốc dân đảng?

Tự do - Bình đẳng - Bác ái.

GIẢI ĐOẠN: 1930-1945

1. Từ 1030-1935, sự kiện lịch sử nào mở ra kỉ nguyên mới trong lịch sử Việt Nam:
Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công.
2. Sự kiện mở ra kỉ nguyên mới cho lịch sử dân tộc Việt Nam là
Cách mạng Tháng 8 - 1945.
3. Đỉnh cao của phong trào 1930 - 1931 là
sự ra đời của chính quyền Xô Viết Nghệ Tĩnh.
4. Cuộc diễn tập lần thứ nhất chuẩn bị cho CM tháng 8 là
phong trào CM 1930-1931.
5. Cuộc diễn tập lần thứ 2 chuẩn bị cho CM tháng 8 là
phong trào dân chủ 1936-1939.
6. Cuộc diễn tập lần thứ 3 chuẩn bị cho CM tháng 8 là
Cao trào kháng Nhật cứu nước.
7. Hội nghị **đánh dấu sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược** cách mạng VN
thời kỳ 1939 - 1945 là Hội nghị lần 6 BCHTW (11/1939).
8. Hội nghị **hoàn chỉnh chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng** VN thời kỳ 1939 – 1945
là Hội nghị lần 8 BCHTW (5/1941).
9. Hạn chế trong của Luận cương của Trần Phú được khắc phục từ
hội nghị BCHTW lần 2 tháng 7/1936.
10. Bước nhảy vọt của CMVN là
CMT 8 năm 1945.
11. Hai khẩu hiệu mà Đảng ta vận dụng trong phong trào cách mạng 1930- 1931 là?
“Độc lập dân tộc” và “Ruộng đất dân cày”..
12. Qua thực tế lãnh đạo phong trào cách mạng 1930-1931, Đảng ta đã trưởng thành nhanh chóng. Do đó,
tháng 4/1931 Đảng ta được quốc tế cộng sản công nhận:
Là một phân bộ độc lập trực thuộc quốc tế cộng sản
13. Văn kiện nào được thông qua tại Hội nghị lần thứ nhất Ban chấp hành Trung ương lâm thời Đảng Cộng sản Việt Nam (10/1930)?
Luận cương chính trị.
14. Tổng Bí thư đầu tiên của Đảng Cộng sản Đông Dương là :
Trần Phú.
15. Vì sao chính quyền được thành lập ở Nghệ - Tĩnh trong phong trào 1930 – 1931 được gọi là Xô viết:
Chính quyền được tổ chức theo kiểu Xô viết ở nước Nga.
16. Nguyên nhân quyết định dẫn tới sự phát triển mạnh của phong trào cách mạng 1930-1931 là gì?
Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời, kịp thời lãnh đạo phong trào.
17. Điểm khác biệt căn bản của phong trào cách mạng 1930 – 1931 so với phong trào yêu nước trước năm 1930?
Đây là phong trào cách mạng do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
18. Chính quyền được thành lập ở một số nơi ở Nghệ An và Hà Tĩnh vào cuối năm 1930 đầu năm 1931 được gọi là :
Xô viết.
19. Đây là kết quả lớn nhất mà nhân dân ta giành được trong phong trào cách mạng 1930-1931 dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông dương?
Xô viết Nghệ Tĩnh.
20. Nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt nam thời kỳ 1930 – 1945 là:
đánh đuổi đế quốc xâm lược giành độc lập dân tộc .
21. Phương pháp đấu tranh cách mạng thời kỳ 1936 - 1939 là gì ?
Hợp pháp và nửa hợp pháp, công khai và nửa công khai
22. Thời kỳ (1936-1939) Đảng ta lập mặt trận có tên gọi là gì ?

- Mặt trận dân chủ Đông Dương
23. Đặc điểm nổi bật của tình hình thế giới trong những năm 1930 là:
chủ nghĩa phát xít nắm quyền ở Đức, Italia, Nhật Bản .
24. So với thời kì 1930- 1931, nhiệm vụ trước mắt của cách mạng thời kì 1936- 1939 có điểm khác là:
chống chế độ phản động ở thuộc địa, chống phát xít, chống chiến tranh .
25. Căn cứ địa cách mạng đầu tiên của nước ta là:
căn cứ Bắc Sơn – Võ Nhai.
26. Chiến thắng đầu tiên của đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân giành được là:
Phay Khắt – Nà Ngần
27. Chiều ngày 16 – 8 – 1945, theo lệnh của ủy ban khởi nghĩa, một đội giải phóng quân do Võ Nguyên Giáp chỉ huy, xuất phát từ Tân Trào về giải phóng thị xã nào ?
Thái Nguyên.
28. Theo nhận định chỉ thị “Nhật – Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta”, khẩu hiệu “Đánh đuổi Nhật – Pháp” được thay thế bằng khẩu hiệu gì ?
Đánh đuổi phát xít Nhật”.
29. Thời cơ của Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 chỉ xuất hiện và tồn tại trong thời gian :
\ Nhật đầu hàng đồng minh và trước khi quân Đồng minh kéo vào nước ta.
30. Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bản tuyên ngôn độc lập ở đâu?
48 Hàng Ngang, Hà Nội.
31. Tiền thân của các lực lượng vũ trang được Đảng đặc biệt chú ý quan tâm xây dựng ngay từ đầu là:
Đội du kích Bắc Sơn.
32. Lệnh tổng khởi nghĩa trong cả nước được ban bố trong hoàn cảnh :
Nhật sắp đầu hàng quân Đồng minh.
33. Cách mạng tháng Tám 1945 giành được thắng lợi đầu tiên ở các tỉnh nào?
Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.
34. Lá cờ đỏ sao vàng xuất hiện lần đầu tiên trong cuộc khởi nghĩa nào:
Khởi nghĩa Nam Kỳ.
35. Nguyên nhân cơ bản nào quyết định sự thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945 ?
Sự lãnh đạo tài tình của Đảng cộng sản Đông Dương, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.
36. Chiến thắng đầu tiên của đội Việt Nam Tuyên truyền giải phóng quân giành được là:
Phay Khắt – Nà Ngần.
37. Vị vua cuối cùng của triều đại phong kiến Việt Nam :
Bảo Đại.
38. Chính phủ lâm thời nước Việt Nam dân chủ cộng hòa được cái tổ từ:
Ủy ban Dân tộc giải phóng Việt Nam.
39. Hình thức mặt trận được Đảng chủ trương thành lập ở Hội nghị Ban chấp hành Trung ương đảng :
Mặt trận thống nhất dân tộc phản đế Đông Dương
40. Nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi của cách mạng tháng Tám năm 1945 là:
Sự lãnh đạo tài tình của Đảng đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh.
41. Tính chất điển hình của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là gì?
Cách mạng giải phóng dân tộc (Cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân)
42. Thắng lợi của cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam, lực lượng chính trị có vai trò như thế nào?
Đóng vai trò quyết định đối với thắng lợi của cách mạng.
43. Sự kiện nào đánh dấu Đảng cộng sản Đông Dương trở thành Đảng cầm quyền?
Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945
44. Trong Cách mạng tháng Tám 1945 ở Việt Nam, nhân dân ta đã giành chính quyền từ :
phát xít Nhật.
45. Nhà thơ Tố Hữu viết: “30 năm ấy chân không mỏi, mà để bây giờ mới tới nơi” để nói về sự kiện:
Nguyễn Ái Quốc về nước (1941).
46. Đây là sự kiện diễn ra trong cao trào kháng Nhật cứu nước ở Việt Nam năm 1945?

- Phả kho thóc của Nhật.
- 47.: Lực lượng vũ trang đầu tiên của Cách mạng Việt Nam là đội du kích:
Bắc Sơn.
- 48.Hội nghị Trung ương 8 (5-1941) đã xác định nhiệm vụ hàng đầu của cách mạng Việt Nam là:
nhiệm vụ giải phóng dân tộc.
49. Tổ chức mặt trận dân tộc riêng đầu tiên của riêng Việt Nam là:
mặt trận Việt Minh tháng 5/1941.
- 50:Cách mạng tháng Tám năm 1945 diễn ra và thành công nhanh chóng chỉ trong vòng:
15 ngày.
51. Chiến khu Việt Bắc gồm chủ yếu các tỉnh:
Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên và một số vùng của các tỉnh lân cận.
52. Ai là người chỉ huy Đội Việt Nam Tuyên Truyền Giải Phóng Quân (22/12/1944)?
Võ Nguyên Giáp.
- 53.Thời cơ “ngàn năm có một” của Cách mạng tháng Tám năm 1945 tồn tại trong khoảng thời gian nào?
Từ sau khi Nhật đầu hàng Đồng minh đến trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương.
- 54.Từ ngày 14 đến ngày 18/8/1945 bốn tỉnh giành chính quyền sớm nhất trong cả nước là:
Bắc Giang, Hải Dương, Hà Tĩnh, Quảng Nam.
- 55.. Trong Mặt trận Việt Minh, nơi thí điểm xây dựng các tổ chức đoàn thể quần chúng là
Cao Bằng.
56. Cao trào kháng Nhật cứu nước, phong trào đồng khởi là
các cuộc khởi nghĩa từng phần.
57. Hình thái của cmt8 là
đi từ khởi nghĩa từng phần đến tổng khởi nghĩa.
58. Lực lượng đóng vai trò chủ yếu nhất trong tổng khởi nghĩa tháng 8 là
lực lượng chính trị.
59. Lực lượng đóng vai trò xung kích trong tổng khởi nghĩa tháng 8 là
lực lượng vũ trang.
60. Hình thức giành chính quyền trong cm t8 là chính trị kết hợp với vũ trang.

GIAI ĐOẠN 1945-1954.

1. "BẮC ĐÀM NAM ĐÁNH" là :

Chỉ tình hình đất nước ta trước ngày 6/3/1946 khi miền Bắc đàm phán với Trung Hoa Dân Quốc còn miền nam đánh Pháp.

2. Theo thỏa thuận của hội nghị I-an ta và Hội nghị Pôtxdam, quân đội nào kéo vào phía bắc vĩ tuyến 16 của nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 ?

Quân Trung Hoa Dân Quốc .

3. Theo thỏa thuận của hội nghị Pôtxdam, quân đội nào kéo vào phía Nam vĩ tuyến 16 của nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 ?

Quân Anh .

4. Sự kiện nào chứng tỏ thực dân Pháp quay lại xâm lược nước ta lần thứ hai?

Đêm 22 rạng 23/9/1945, Pháp đánh úp trụ sở ủy ban nhân dân Nam Bộ và cơ quan tự vệ thành phố Sài Gòn.

5. Biện pháp trước mắt của Đảng và chính phủ để giải quyết nạn đói là thực hiện:

"nhường cơm sẻ áo".

6. Đảng, chính phủ và Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi đồng bào thực hiện "Tuần lễ vàng", "Quy độc lập" nhằm mục đích gì?

Giải quyết khó khăn về tài chính.

7. Để xóa nạn mù chữ, Đảng và Chính phủ đã thực hiện biện pháp nào?

Thành lập Nha Bình dân học vụ.

8. Với Hiệp định Sơ bộ (6/3/1946), Pháp đã công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia: tự do.

9. Ta nhân nhượng cho Pháp những quyền lợi gì ở Việt nam khi kí bản Tạm ước 14/9/1946 ?

Một số quyền lợi kinh tế và văn hóa.

10. Khó khăn nào là lớn nhất đưa nước ta sau cách mạng tháng Tám năm 1945 rơi vào tình thế "ngàn cân treo sợi tóc"?

Giặc ngoại xâm và nội phản.

11. Kẻ thù nguy hiểm nhất, là kẻ thù chính của nước ta sau Cách mạng tháng Tám 1945 là:

thực dân Pháp.

12. Biện pháp căn bản và lâu dài của Đảng và chính phủ để đẩy lùi nạn đói là:

tăng gia sản xuất.

13. Sự kiện nào là nguyên nhân làm cho Đảng ta chuyển từ hòa hoãn với Trung Hoa Dân quốc sang hòa hoãn với Pháp ?

Hiệp ước Hoa -Pháp 28-2-1946 được kí kết.

14. Lí do Việt Nam kí với Pháp Hiệp định Sơ bộ 6/3/1946 là:

để đẩy quân Trung Hoa Dân quốc về nước, tránh cùng lúc đối phó với nhiều kẻ thù.

15. Với việc kí Hiệp định sơ bộ ngày 6-3-1946, Đảng và chính phủ đã chứng minh được:

sự mềm dẻo của ta trong việc phân hóa kẻ thù.

16. Nguyên tắc quan trọng nhất của Việt Nam trong việc kí kết Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 là gì?

Không vi phạm chủ quyền quốc gia.

17. Nhân dân ta đã vượt qua tình thế "Ngàn cân treo sợi tóc". Đó là kết quả của những chủ trương và biện pháp gì của Đảng và chính phủ?

Giải quyết nạn đói, nạn dốt, khó khăn tài chính và chống thù trong, giặc ngoài.

18. Từ thực tiễn cách mạng Việt Nam từ sau ngày 2/9/1945 đến trước ngày 19/12/1946, yêu tố quyết định nhất để giữ vững chủ quyền quốc gia hiện nay là gì?

Đảm bảo sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng

19. Kế hoạch "đánh nhanh thắng nhanh" của pháp bước đầu bị phá sản bởi cuộc chiến đấu ở các đô thị phía bắc vĩ tuyến 16 năm 1946.

20. Quyết từ cho Tổ quốc quyết sinh! là lời khen ngợi của Hồ Chủ Tịch đối với: Trung đoàn Thủ Đức.

21. Tác giả của tác phẩm “Kháng chiến nhất định thắng lợi” là:
Trường Chinh.
22. Hiệu lệnh chiến đấu (tín hiệu tiến công) trong toàn thủ đô Hà Nội, mở đầu cho cuộc kháng chiến toàn quốc là:
Tối 19/12/1946, công nhân nhà máy Yên Phụ phá máy, Hà Nội mất điện..
23. Lực lượng nào của ta giữ vai trò chủ yếu khi tiến hành cuộc chiến đấu ở Hà Nội?
Trung đoàn Thủ đô.
24. Cuộc chiến đấu ở các đô thị của quân dân ta **đã cơ bản phá tan được âm mưu** nào của thực dân Pháp?
Đánh nhanh, thắng nhanh.
25. Những chiến thắng lớn của ta trong chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947 là:
Đoan Hùng, Khe Lau, Bông Lau.
26. Chiến dịch nào thể hiện cách đánh du kích ngăn ngừa của ta?
Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947
27. Ngày 12-12-1946 Ban thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị gì?
Toàn dân kháng chiến.
28. Khi Pháp mở cuộc tấn công lên Việt Bắc năm 1947, Đảng ta đã ra chỉ thị:
Phải phá tan cuộc tấn công mùa Đông của giặc Pháp.
29. Chiến thắng Việt Bắc thu đông năm 1947 của quân dân ta buộc thực dân Pháp phải chuyển từ chiến lược “đánh nhanh thắng nhanh” sang đánh?
Lâu dài
30. Kế hoạch đánh nhanh của Pháp bị phá sản hoàn toàn bởi chiến dịch nào của ta:
Việt Bắc thu đông năm 1947.
33. Chỉ thị “phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của pháp” là chiến dịch Việt Bắc thu đông năm 1947.
34. Quân ta nổ súng mở đầu chiến dịch Biên Giới thu-đông:
tấn công vào cụm cứ điểm Đồng Khê
35. Trong chiến dịch Biên giới thu-đông 1950, vị anh hùng dân tộc nào đã nhờ đồng đội chặt đứt cánh tay bị thương để tiếp tục xông lên phá vỡ cốt địch?
La Văn Cầu
36. Ngày 22 tháng 10 năm 1950 thực dân Pháp buộc phải rút khỏi vị trí nào ?
Đường số 4 (từ Cao Bằng đến Đình Lập)
37. Sự kiện trực tiếp nào đưa đến quyết định toàn quốc kháng chiến chống Pháp của Đảng và chính phủ ?
Tội hậu thư của Pháp ngày 18-12-1946 đòi ta giao quyền kiểm soát thủ đô Hà Nội cho chúng.
38. “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh!” là lời khen ngợi của Hồ Chủ tịch đối với:
Trung đoàn Thủ Đô.
39. : Điền từ còn thiếu vào dấu chấm “Phải phá tan cuộc tấn công của giặc Pháp”.
mùa đông.
40. Ngày 12-12-1946 Ban thường vụ Trung ương Đảng ra chỉ thị gì?
Toàn quốc kháng chiến.
41. Chiến dịch nào dưới đây thể hiện cách đánh du kích ngăn ngừa của ta?
Chiến dịch Việt Bắc thu đông 1947.
42. Chiến dịch mà ta giành quyền chủ động trên chiến trường chính Bắc Bộ là chiến dịch Biên giới năm 1950.
43. Chiến dịch phản công đầu tiên ta giành thắng lợi trong kháng chiến chống Pháp là Việt Bắc thu đông 1947.
44. Chiến dịch tiến công lớn đầu tiên của bộ đội chủ lực Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Pháp là Chiến dịch Biên giới 1950.
45. Từ năm 1951, Đảng đã ra hoạt động công khai với tên gọi mới là ?
Đảng Lao Động Việt Nam
46. Ngày 23 – 12 – 1950, Mĩ ký với Pháp hiệp định gì?

- Hiệp định phòng thủ chung Đông Dương.
47. Chiến thắng tạo ra bước ngoặt cơ bản cho cuộc kháng chiến chống Pháp là chiến dịch biên giới 1950
48. Đại hội kháng chiến thắng lợi là đại hội toàn quốc lần 2 của đảng lao động tháng 2/1951.
49. Cú đấm thép của ta dành cho Pháp là Cuộc tiến công chiến lược Đông xuân 1953-1954
50. Mĩ đã làm gì để từng bước ràng buộc chính phủ Bảo Đại ?
Kí với Bảo Đại hiệp ước hợp tác kinh tế Việt – Mĩ.
51. “Gấp rút tập trung quân Âu – Phi, xây dựng lực lượng cơ động chiến lược mạnh, ra sức phát triển nguy quân” là một trong bốn điểm chính trong kế hoạch Đờ Lát đơ Tátxinhơ.
52. Sau các cuộc tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954 của ta, ngoài đồng bằng Bắc Bộ, Pháp buộc phải tập trung quân ở Điện Biên Phủ, Xê nô, Luông phabang và Mường Sài, Pleiku.
53. Âm mưu mới của Pháp-Mĩ ở Đông Dương khi bước vào Đông - Xuân 1953 - 1954 là thực hiện kế hoạch Nava.
54. Nhiệm vụ chính của ta trong Đông-Xuân 1953 - 1954 là tiêu diệt lực lượng địch.
55. Na va tập trung 44 tiểu đoàn quân cơ động ở Đồng bằng Bắc Bộ.
56. Phương châm tác chiến của ta trong chiến dịch Điện Biên Phủ là đánh chắc tiến chắc.
57. Chiến thắng bước đầu làm phá sản kế hoạch Nava là Đông Xuân 1953 - 1954.
58. Những thắng lợi của quân dân ta làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Nava là Điện Biên Phủ 1954.
59. sự kiện kết thúc kháng chiến chống Pháp là thắng lợi ở hội nghị Giơnevơ 1954.
60. Chiến thắng **quân sự lớn nhất** trong kháng chiến chống Pháp là Điện Biên Phủ 1954.
61. Chiến thắng làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở Đông Dương là Điện Biên Phủ 1954.
63. Trung tâm của kế hoạch Nava là Điện Biên Phủ (ban đầu là ở Đồng bằng bắc bộ)
64. Khâu chính của kế hoạch Nava là Điện Biên Phủ.
65. Chiến thắng làm xoay chuyển cục diện chiến tranh ở đồng dương là chiến thắng Điện Biên Phủ 1954.
66. Nguyên nhân cơ bản quyết định sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) là sự lãnh đạo của Đảng đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh.
67. Cuối tháng 9-1953, Bộ chính trị Ban chấp hành Trung ương Đảng họp ở Việt Bắc để: bàn kế hoạch quân sự Đông- Xuân 1953-1954
68. Đông xuân 1953- 1954 ta tích cực, chủ động tiến công địch ở bốn hướng nào?
Tây Bắc, Trung Lào, Tây Nguyên, Thượng Lào
69. Nhận định sau đây nói về chiến thắng nào của nhân ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp (1946-1954):
“ Đây là thắng lợi quân sự lớn nhất và là thắng lợi quyết định, buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ”?
- Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954
70. Chiến thắng nào quyết định thắng lợi của Hội nghị Giơnevơ 1954?
Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954

LỊCH SỬ VIỆT NAM 1954-1975

1. **Nhiệm vụ Cách mạng miền Nam** sau năm 1954 là gì?
Tiến hành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.
2. **Cách mạng miền Nam** có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước?
Có vai trò quyết định trực tiếp.
3. Pháp rút khỏi miền Nam khi chưa thực hiện điều khoản nào sau đây của Hiệp định Giơnevơ?
Thực hiện cuộc hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất hai miền Nam-Bắc.
4. Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương được kí kết đã
chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược của Pháp đối với ba nước Đông Dương.
5. Phong trào “Đồng khởi” diễn ra mạnh mẽ và tiêu biểu nhất ở
Bến Tre
6. Tổ chức nào sau đây ra đời sau phong trào “Đồng khởi”. (Kết quả lớn nhất của phong trào “Đồng khởi”)
Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam(20-12-1960)
7. Nội dung chủ yếu của Hội nghị TW Đảng lần thứ XV đầu năm 1959 là gì ?
Khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân bằng lực lượng quần chúng là chủ yếu, kết hợp lực lượng vũ trang nhân dân..
8. Phong trào nào của ta đã làm phá sản chiến lược “chiến tranh đơn phương” của Mỹ?
phong trào Đồng Khởi
9. Tại sao phong trào “Đồng khởi” đánh dấu bước phát triển của cách mạng miền Nam?
Chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
10. Ý nghĩa quan trọng nhất của phong trào “ Đồng Khởi “ là gì?
Đánh dấu bước phát triển nhảy vọt của CM miền Nam chuyển từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
11. Nét nổi bật của tình hình nước ta sau Hiệp định Giơ ne vơ năm 1954 là:
đất nước bị chia cắt làm hai miền với hai chế độ chính trị - xã hội khác nhau.
12. Đặc điểm lớn nhất, độc đáo nhất của cách mạng Việt Nam thời kỳ 1954 – 1975 là:
phải tiến hành đồng thời hai chiến lược cách mạng ở hai miền với 2 chế độ chính trị khác nhau : cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
13. Thắng lợi của phong trào Đồng Khởi năm 1960 chuyển
cách mạng Miền Nam từ giữ gìn lực lượng sang thế tiến công.
14. Chiến thắng làm phá sản hoàn toàn chiến lược chiến tranh đơn phương của Mỹ là chiến thắng trong
phong trào Đồng Khởi 1960.
15. Năm 1954, miền Bắc tiến hành cuộc cải cách ruộng đất nhằm mục đích
Đem lại quyền lợi cho nông dân, củng cố khối liên minh công-nông, mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất.
16. “Cách mạng đã lấy từ tay địa chủ 81 vạn ha ruộng đất, 10 vạn trâu bò, 2 triệu nông cụ chia cho nông dân”. Đó là thành tựu quan trọng của
Cải cách ruộng đất.
- 17: Mỗi quan hệ cách mạng hai miền ở Việt nam sau hiệp định Giơ ne vơ năm 1954 là:
Có mối Quan hệ chặt chẽ, gắn bó tác động lẫn nhau.
18. Bài học kinh nghiệm được rút ra từ việc thực hiện cải cách ruộng đất (1954-1957) cho công cuộc xây dựng đất nước, đổi mới đất nước hiện nay là gì?
Dựa vào sức mạnh của toàn dân.
19. Nhiệm vụ của cách mạng nước ta sau Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương là
Vừa phải hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế ở miền Bắc, đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, vừa phải tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.
20. Ngày 10/10/1954 diễn ra sự kiện
Quân ta vào tiếp quản thủ đô
21. Khẩu hiệu chính trong cải cách ruộng đất là:

- người cày có ruộng”
22. Trong các năm 1954-1960 nhiệm vụ chủ yếu của nhân dân miền Bắc là
Hoàn thành cải cách ruộng đất, khôi phục kinh tế, cải tạo quan hệ sản xuất
23. Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ cứu nước, miền Bắc là:
hậu phương lớn cho cách mạng cả nước.
24. Ý nghĩa to lớn nhất của cải cách ruộng đất (1954- 1957) kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) ở miền Bắc là
thay đổi bộ mặt nông thôn miền Bắc, củng cố khối liên minh công – nông, mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất.
25. Nghị quyết của đại hội Đảng III của Đảng đã đề ra
nhiệm vụ chiến lược cho cách mạng cả nước ta
26. Cuộc cải cách ruộng đất 1954-1956 ở miền Bắc đã thực hiện ở:
đồng bằng và trung du
27. Âm mưu của Mĩ đối với miền Nam Việt Nam sau hiệp định Giơnevơ 1954 là
biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới.
28. Trong giai đoạn 1954-1975 Cách mạng miền Bắc có vai trò như thế nào trong việc đánh đổ ách thống trị của đế quốc Mỹ và tay sai, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước
có vai trò quyết định nhất.
29. Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam (20-12-1960) có vai trò nào dưới đây trong cuộc kháng chiến chống Mĩ?
Đoàn kết toàn dân chống đế quốc Mĩ và chính quyền tay sai

NHÂN DÂN MIỀN NAM CHIẾN ĐẤU CHỐNG “CHIẾN TRANH ĐẶC BIỆT CỦA MĨ”

1. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ III của Đảng(9/1960) diễn ra khi
cách mạng ở hai miền Nam- Bắc có những bước tiến quan trọng.
2. “Chiến tranh đặc biệt” là loại hình chiến tranh xâm lược thực dân mới, được tiến hành bằng lực lượng nào là chủ yếu?
Quân đội tay sai(Quân đội Sài Gòn)
3. Bình định miền Nam trong vòng 18 tháng, là nội dung của kế hoạch nào sau đây?
Kế hoạch Xtalây- Taylo.
4. Trọng tâm và xương sống của chiến lược “chiến tranh đặc biệt” là
ấp chiến lược.
5. Chiến thắng quân sự nào của ta đã làm **phá sản về cơ bản** chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mĩ?
Bình Giả.
6. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ được thực hiện bằng chiến thuật
“trực thăng vận, thiết xa vận
7. Đặc điểm khác biệt của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” so với chiến lược “Chiến tranh đơn phương” là về
Quy mô của cuộc chiến tranh được tiến hành ở cả hai miền.(Tháng 2.1965, Mĩ tiến hành chiến tranh phá hoại miền Bắc lần 1 khi đang tiến hành giai đoạn cuối của Chiến tranh đặc biệt)
8. Thắng lợi nào dưới đây **chứng tỏ quân dân miền Nam có khả năng** đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ?
Chiến thắng Ấp Bắc
9. Âm mưu cơ bản của chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” Mĩ tiến hành ở miền Nam Việt Nam là gì?
Dùng người Việt đánh người Việt.
10. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” được tiến hành dưới đời tổng thống nào của Mĩ?
J. Kenodi, Giôn-xơn
11. Bình định miền Nam trong 24 tháng, là nội dung của kế hoạch nào sau đây ?
Kế hoạch Giôn xơn - Macnamara
12. Tháng 2- 1961, các lực lượng vũ trang ở miền Nam đã thống nhất thành lực lượng

Quân giải phóng miền Nam

13.: Cuộc chiến đấu chống chiến lược “chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam diễn ra ở những vùng chiến lược nào?

Rừng núi, nông thôn đồng bằng và đô thị.

14.Những thắng lợi quân sự quan trọng đánh dấu sự thất bại của Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” là chiến thắng

Ấp Bắc, Bình Giả, Ba Gia, Đồng Xoài

15.Khi miền Bắc đang tiến hành kế hoạch 5 năm lần thứ nhất(1961-1965) thì nhân dân miền Nam chiến đấu chống chiến lược chiến tranh nào của Mĩ?

Chiến tranh đặc biệt.

16. Chiến thắng làm **thất bại hoàn toàn chiến lược chiến tranh đặc biệt** của Mĩ là trong Xuân Hè 1965 (An Lão, Ba Gia, Đồng Xoài).

17. Chiến thắng Bình Giả (2-12-1964) là thắng lợi của quân dân miền Nam chống chiến lược chiến tranh nào của Mĩ ?

Chiến lược “chiến tranh đặc biệt”.

18. Trọng tâm của kế hoạch Nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) ở miền Bắc là xây dựng chủ nghĩa xã hội

19. Ngành nào được ưu tiên đầu tư xây dựng trong kế hoạch 5 năm lần thứ nhất(1961-1965)?

Công nghiệp.

20.Ngày 7 tháng 2 năm 1965, miền Bắc đã xảy ra sự kiện gì?

Mĩ chính thức gây ra cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ nhất đối với miền Bắc.

21. Chủ trương của Đảng trên lĩnh vực nông nghiệp trong kế hoạch 5 năm 1961-1965 là xây dựng hợp tác xã sản xuất nông nghiệp bậc cao.

22. Miền Bắc còn làm nghĩa vụ gì cho tiền tuyến miền Nam trong thời gian thực hiện kế hoạch nhà nước 5 năm lần thứ nhất (1961-1965)?

Chi viện cho miền Nam.(Nghĩa vụ hậu phương lớn)

23.Ý nghĩa to lớn của kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961-1965) ở miền Bắc là làm thay đổi bộ mặt xã hội miền Bắc.

24: Chiến lược chiến tranh mà Đế quốc Mĩ đã thực hiện ở miền Nam Việt Nam trong giai đoạn từ năm 1961 đến năm 1965

Chiến tranh đặc biệt”.

25: Lực lượng chỉ huy trực tiếp trong chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ ở miền Nam Việt Nam là Hệ thống “cổ vằn” Mĩ.

26: Quét tâm của nhân dân miền Nam trong cuộc đấu tranh chống và phá “ấp chiến lược” là “Một tắc không đi, một lý không rời”.

27: Phong trào thi đua nào đã được mở ra sau chiến thắng Ấp Bắc?
“Thi đua Ấp Bắc, giết giặc lập công”.

28. Hậu quả mà cuộc đảo chính ngày 1-11-1963 đối với chính quyền Sài Gòn là lâm vào khủng hoảng triền miên.

29. Chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ bị phá sản chứng tỏ điều gì?
Mĩ thất bại nặng nề trong âm mưu dùng người Việt, đánh người Việt.

XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở MIỀN BẮC. ĐẤU TRANH CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ VÀ CHÍNH QUYỀN SÀI GÒN Ở MIỀN NAM (1960 – 1965)

1: Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của đế quốc Mĩ được đề ra sau thất bại của: chiến tranh đặc biệt

2: Chiến tranh cục bộ được bắt đầu từ :
giữa năm 1965

3. Cùng với việc thực hiện chiến lược “Chiến tranh cục bộ” ở miền Nam, Mĩ còn mở rộng chiến tranh: phá hoại miền Bắc.
4. Lực lượng tham gia chiến lược Chiến tranh cục bộ là quân Mĩ, quân một số nước đồng minh của Mĩ và quân đội Sài Gòn
5. Trong chiến lược Chiến tranh cục bộ lực lượng đồng vai trò quan trọng và không ngừng tăng lên quân Mĩ
6. Thắng lợi mở đầu của quân dân ta trong cuộc chiến đấu chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ”?
Núi thành, Vạn Tường (Quảng Ngãi)
7. Cuộc hành quân lớn nhất của Mỹ trong cuộc phản công chiến lược mùa khô 1966- 1967 là cuộc hành quân nào?
Gian Xon xi ty
8. Thắng lợi nào dưới đây chứng tỏ quân dân miền Nam có khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mĩ?
Chiến thắng Vạn Tường.
9. Ý nghĩa lớn nhất của cuộc Tổng tiến công và nổi dậy tết Mậu Thân năm 1968 là mở ra bước ngoặt của cuộc kháng chiến chống Mĩ.
10. Thắng lợi nào của quân dân miền Nam buộc Mĩ phải tuyên bố “phi Mĩ hóa” chiến tranh xâm lược?
Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân năm 1968.
11. Thắng lợi nào của quân dân miền Nam buộc Mĩ phải tuyên bố chấm dứt không điều kiện chiến tranh phá hoại miền Bắc?
Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân năm 1968.
12. Thắng lợi nào của quân dân miền Nam buộc Mĩ phải đến bàn đàm phán với ta ở Pa ri?
Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân năm 1968.
13. Mĩ mở hàng loạt cuộc hành quân “tìm diệt” và “bình định” vào vùng “đất thánh việt cộng” trong: hai mùa khô 1965- 1966 và 1966 -1967
14. Âm mưu thâm độc của đế quốc Mĩ trong chiến lược “Chiến tranh cục bộ” được thể hiện trong chiến thuật
tìm diệt ” và “bình định ” vào “vùng đất thánh Việt cộng”
15. Chiến lược “Chiến tranh cục bộ” của Mỹ khác với “Chiến tranh đặc biệt” ở chỗ:
quân Mĩ và quân đồng minh Mĩ trực tiếp tham chiến
16. Cuộc tổng tiến công và nổi dậy Xuân Mậu Thân (1968) đã tạo bước ngoặt căn bản cho cuộc đấu tranh của nhân dân ta trên mặt trận ngoại giao vì:
buộc Mĩ phải đến đàm phán ở Pa ri để bàn về chấm dứt chiến tranh ở Việt Nam.
17. Mĩ tuyên bố ngừng hẳn ném bom, bắn phá miền Bắc lần thứ nhất vì:
bị thiệt hại nặng nề ở cả hai miền Nam-Bắc cuối 1968.
18. Tiếng sét trong đêm giao thừa là:
Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Mậu Thân năm 1968.
19. Chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh” của đế quốc Mĩ được đề ra sau thất bại của:
Chiến tranh cục bộ
20. Trong cuộc Tiến công chiến lược năm 1972, quân ta đã chọc thủng ba phòng tuyến mạnh nhất của địch là
Quảng Trị, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ
21. Thắng lợi chính trị mở đầu của quân dân miền Nam trong chiến đấu chống chiến lược « Việt Nam hóa chiến tranh » là:
Chính phủ cách mạng lâm thời Cộng hòa miền Nam Việt Nam được thành lập(6/6/1969)
22. Lực lượng chủ yếu tham gia chiến đấu trong chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” của Mĩ là:
quân đội Sài Gòn.
23. Thủ đoạn thâm độc của Mĩ và cũng là điểm khác trước mà Mĩ đã triển khai khi thực hiện chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh”
tìm cách chia rẽ Việt Nam với các nước XHCN.

43. Quyền dân tộc cơ bản được khẳng định trong Hiệp định Pa-ri năm 1973 là :
độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.
44. Điểm giống nhau giữa Hiệp định Giơnevơ (năm 1954) Hiệp định Pari (năm 1973):
các nước cam kết tôn trọng những quyền dân tộc cơ bản của nhân dân Việt Nam.
45. Nội dung nào trong Hiệp định Pa-ri năm 1973 về Việt Nam có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam?
Hoa Kỳ rút hết quân đội của mình và quân đồng minh, phá hết các căn cứ quân sự, cam kết không dính líu quân sự hoặc can thiệp vào công việc nội bộ của miền Nam Việt Nam.
46. Ngày 5/8/1964, Mỹ dựng lên Sự kiện “ Vịnh Bắc bộ” khi đang tiến hành loại hình chiến tranh xâm lược nào ở miền Nam?

Chiến lược chiến tranh đặc biệt

47. Sau hiệp định Pa ri ký kết tình hình ở miền Nam như thế nào?
Mỹ đã rút nhưng Ngụy chưa nhào
48. Quân đội Việt Nam có sự phối hợp của quân dân Lào đã đập tan cuộc hành quân mang tên.
Lam Sơn 719

49. Trong lúc Mỹ tiến hành chiến tranh phá hoại lần thứ hai ở miền bắc, Mỹ đã áp dụng loại hình chiến tranh nào ở miền nam?

Việt nam hóa chiến tranh

50. Tuyến đường vận chuyển chiến lược Bắc – Nam mang tên Hồ Chí Minh chủ yếu ở đường
đường bộ và đường biển

MIỀN NAM ĐAU TRANHCHỐNG DỊCH “BÌNH ĐỊNH - LẤN CHIỂM” TẠO THÉ VÀ LỰC, TIỀN TỚI GIẢI PHÓNG HOÀN TOÀN MIỀN NAM THỐNG NHẤT TỔ QUỐC

1. Sau hiệp định Pari Mỹ vẫn tiếp tục có hành động gì giúp cho chính quyền Sài Gòn?
Lập Bộ chỉ huy quân sự, tiếp tục viện trợ quân sự, kinh tế cho chính quyền Sài Gòn.
2. Hành động nào sau đây chứng tỏ chính quyền Sài Gòn ngang nhiên phá hoại hiệp định Pari?
Tiến hành chiến dịch tràn ngập lãnh thổ, mở những cuộc hành quân “bình định – lấn chiếm” vùng giải phóng
3. Cuối năm 1974 – đầu năm 1975, ta mở đợt hoạt động quân sự trọng tâm là ở đâu?
Đồng bằng sông Cửu Long và Đồng Nam Bộ
4. Tại sao Hội nghị lần thứ 21 lại nhấn mạnh trong bất cứ tình hình nào cũng phải tiếp tục con đường cách mạng bạo lực?
Hội nghị nhận định kẻ thù vẫn là đế quốc Mỹ và tập đoàn Nguyễn Văn Thiệu
5. Trận trình sát chiến lược giúp củng cố quyết tâm giải phóng hoàn toàn Miền Nam của ta là
Chiến thắng Phước Long ngày 6/1/1975.
6. Điểm giống nhau trong nội dung của Hội nghị lần thứ 15 Ban chấp hành trung ương Đảng (1-1959) và Hội nghị lần thứ 21 (7-1973) khi bàn về cách mạng miền Nam là gì?
Nhân dân miền Nam phải sử dụng bạo lực cách mạng để đánh bại kẻ thù.
7. Thắng lợi quân sự nào ở miền Nam trong cuối năm 1974 đầu năm 1975 đã chứng minh tính đúng đắn của Nghị quyết Hội nghị Trung ương lần thứ 21(7-1973)?
Chiến dịch đường 14- Phước Long.
8. Vì sao Trung ương Đảng chọn Tây Nguyên làm hướng tiến công chủ yếu trong năm 1975?
Vị Tây Nguyên có vị trí chiến lược quan trọng nhưng lực lượng địch mỏng.
9. So với chiến dịch Điện Biên Phủ (1954), chiến dịch Hồ Chí Minh (1975), có gì khác về kết quả và ý nghĩa lịch sử?
Đánh dấu mốc kết thúc chiến tranh giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc, chấm dứt ách thống trị thực dân.
10. Thắng lợi nào của quân dân ta buộc Mỹ thừa nhận thất bại hoàn toàn trong loại hình chiến tranh xâm lược thực dân mới ở miền Nam Việt Nam?
Cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975.
11. Chiến dịch nào của quân dân ta quyết định thắng lợi hoàn toàn trong cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân năm 1975?

Chiến dịch Hồ Chí Minh.

12. Chiến dịch giải phóng Sài Gòn – Gia Định mang tên:

Chiến dịch Hồ Chí Minh.

13. Trước khi bắt đầu chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, căn cứ phòng thủ trọng yếu của địch ở phía Đông Sài Gòn bị ta chọc thủng ngày 21-4-1975 là

Xuân Lộc.

14. Chiến dịch mở màn cho cuộc Tổng tiến công và nổi dậy xuân 1975 là chiến dịch Tây Nguyên.

15. Địa danh diễn ra trận then chốt mở màn cho chiến dịch Tây Nguyên là Buôn Ma Thuật

16. Ý nghĩa lớn nhất của chiến dịch Tây Nguyên là

chuyển cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước sang giai đoạn mới: từ tiến công chiến lược phát triển thành tổng tiến công chiến lược trên toàn miền Nam.

17. Cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước thắng lợi đã mở ra kỉ nguyên mới cho lịch sử dân tộc, đó là kỉ nguyên

đất nước độc lập, thống nhất đi lên chủ nghĩa xã hội.

18. Thắng lợi nào “ mãi mãi được ghi vào lịch sử dân tộc ta một trong những trang chói lọi nhất, một biểu tượng sáng ngời về sự toàn thắng của chủ nghĩa anh hùng cách mạng và trí tuệ con người, đi vào lịch sử thế giới như một chiến công vĩ đại của thế kỉ XX...”?

. Kháng chiến chống Mỹ.

19. nguyên nhân quan trọng nhất dẫn tới thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước?

Sự lãnh đạo của Đảng, đứng đầu là chủ tịch Hồ Chí Minh

20. Sự kiện đánh dấu hoàn thành căn bản cuộc cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước là Đại thắng mùa xuân 1975.

21: Bài học kinh nghiệm quan trọng nhất được rút ra đối với công cuộc xây dựng đất nước hiện nay từ nguyên nhân thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước?

A. Đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng.

22.Hình ảnh lá cờ cách mạng tung bay trên nóc Dinh Độc Lập đã báo hiệu

sự toàn thắng của chiến dịch Hồ Chí Minh.

23: Tinh thần “Đi nhanh đến, đánh nhanh thắng” được Bộ chính trị đề ra trong chiến dịch nào?

Chiến dịch Hồ Chí Minh

24.Từ sự thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Ngày nay, thế hệ thanh niên cần phải duy trì và phát huy truyền thống nào của dân tộc?

Truyền thống yêu nước, đoàn kết.

25.Ngày 24 tháng 03 năm 1975 đánh dấu sự kiện gì?

Giải phóng Tây Nguyên.

26.Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 trải qua 3 chiến dịch lớn là

Tây Nguyên, Huế - Đà Nẵng, Hồ Chí Minh.

27.Hướng tiến công chủ yếu của ta trong năm 1975 là

Tây Nguyên.

28. Điểm giống nhau giữa chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) là

những thắng lợi có ý nghĩa quyết định kết thúc cuộc kháng chiến

29.Nét độc đáo về nghệ thuật chỉ đạo quân sự của Đảng ta trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước là kết hợp khởi nghĩa với chiến tranh cách mạng, tiến công và nổi dậy.

30.Phương châm tác chiến trong các chiến dịch giải phóng hoàn toàn miền Nam được Bộ chính trị Trung ương xác định là

thần tốc, táo bạo, bất ngờ, chắc thắng.

31. Hội nghị lần thứ 24 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (9-1975) đã đề ra nhiệm vụ gì?

Hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước.

32. Trong những thành tựu quan trọng của công cuộc đổi mới, thành tựu nào là quan trọng nhất?

Thực hiện được Ba chương trình kinh tế.

33. Tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VII của Đảng Cộng sản Việt Nam đã đưa ra Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội.

34. Thành tựu về giáo dục của Việt Nam sau 15 năm đổi mới là thanh toán được nạn mù chữ và thực hiện phổ cập giáo dục Tiểu học; một số tỉnh, thành bắt đầu phổ cập giáo dục Trung học cơ sở.

35. Trọng tâm của đường lối đổi mới mà Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam đã xác định là:

đổi mới về kinh tế.

36. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam (12/1986) đã bầu ai làm Tổng Bí thư?

Nguyễn Văn Linh.

37. Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ VI của Đảng Cộng sản Việt Nam là đại hội của công cuộc đổi mới đất nước.

38. Sau đại thắng mùa xuân 1975, tình hình Nhà nước cả nước như thế nào?

Mỗi miền tồn tại một hình thức tổ chức Nhà nước khác nhau.

39. Sau đại thắng mùa Xuân 1975, nhiệm vụ cấp thiết hàng đầu của cả nước ta là gì?

Thống nhất nước nhà về mặt Nhà nước.

40. Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất (7-1976) đã quyết định tên nước ta. Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

41. Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất (7-1976) đã quyết định đổi tên Sài Gòn – Gia Định là:

Thành phố Hồ Chí Minh.

42. Kỳ họp thứ nhất Quốc hội khóa VI nước Việt Nam thống nhất (7-1976) đã quyết định thủ đô là: Hà Nội

43. Ý nghĩa quan trọng nhất của việc hoàn thành thống nhất đất nước về mặt nhà nước là gì?

Tạo điều kiện chính trị cơ bản để phát huy sức mạnh toàn diện của đất nước.

44. Ngày 20/9/1977, Việt Nam trở thành thành viên thứ 149 của:

Liên hợp quốc

45. Ngày 28/7/1995, Việt Nam trở thành thành viên thứ 7 của:

Asean

LỊCH SỬ THẾ GIỚI LỚP 12

1. Theo thoả thuận Ianta, Việt Nam thuộc phạm vi ảnh hưởng của
Các nước phương tây
- 2: Ngày 24/10/1945 được coi là ngày
Thành lập Liên hợp quốc
- 3 . Hội nghị đại biểu của 50 nước để thông qua hiến chương Liên Hợp Quốc và thành lập Liên Hợp Quốc
được diễn ra tại
Xan pranxiô
4. Địa danh nào được chọn để đặt trụ sở Liên Hợp Quốc
Niu Iôoc.
5. Từ ngày 4 đến ngày 11/2/1945 diễn ra Hội nghị
Hội nghị Ianta
6. Trật tự thế giới nào sau đây được hình thành sau chiến tranh thế giới thứ hai.
Trật tự hai cực Ianta
7. Hội nghị Tam cường được tổ chức tại Ianta(2/1945) gồm đại diện của các quốc gia.
Anh, Mĩ, Liên Xô
8. Theo Hội nghị Ianta, các nước Đông Âu thuộc phạm vi ảnh hưởng của
Liên Xô .
9. Mục đích cao nhất của tổ chức Liên Hợp Quốc
Nhằm duy trì hoà bình an ninh thế giới
10. Tổ chức Liên hợp quốc dựa trên nền tảng và nguyên tắc cơ bản là sự nhất trí giữa năm cường quốc
nào?
Liên Xô, Trung Quốc, Mỹ, Anh, Pháp
11. Tổ chức quốc tế lớn nhất hành tinh có vai trò giữ gìn hòa bình và an ninh thế giới
Tổ chức Liên Hợp quốc.
- 12: Tham gia hội nghị Ianta gồm
Sơcsin, Xtalin, Tôruman.
13. Nội dung quan trọng nhất và gây ra nhiều tranh cãi nhất giữa ba cường quốc Liên Xô, Mỹ, Anh tại Hội
nghị Ianta là:
Phân chia phạm vi ảnh hưởng ở châu Âu và châu Á.
14. Nguyên tắc quan trọng nhất, chỉ đạo hoạt động của Liên hợp quốc là:
Chung sống hoà bình và sự nhất trí giữa năm nước lớn (Liên Xô, Mĩ, Anh, Pháp và Trung Quốc).
- Câu 15:** Sự giống nhau của trật tự Vecsai - Oaisinhton và trật tự 2 cực Ianta
đều là trật tự thế giới do các nước thắng trận sau chiến tranh thế giới lập ra.
- 16: Liên Hiệp quốc là tổ chức liên kết
chính trị lớn nhất hành tinh
17. Tổ chức liên **minh kinh tế, chính trị lớn nhất hành tinh** là
Liên minh châu Âu EU.
- 18: Hội nghị Ianta diễn ra khi chiến tranh thế giới thứ hai bước vào giai đoạn:
sắp kết thúc.
- 19: Ngày 16/10/2007 Đại hội đồng Liên hợp quốc đã bầu Việt Nam nhiệm kỳ 2008 – 2009 là
ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo An Liên Hợp Quốc.
- 20: Việt Nam đã áp dụng nguyên tắc nào của Liên Hợp quốc để giải quyết vấn đề Biển Đông?
Giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hoà bình.
- 21: Theo Hội nghị Ianta, các nước đồng minh thoả thuận đồng quân và phân chia ảnh hưởng ở
Châu Âu, Châu Á.
22. Năm 1957 Liên Xô là quốc gia đầu tiên trên thế giới:
phóng thành công vệ tinh nhân tạo
23. Năm 1961, Yuri Gagarin là
Người đầu tiên bay vào vũ trụ

24. Chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai
Hòa bình, tích cực ủng hộ cách mạng thế giới
25. Sự kiện nào đánh dấu chủ nghĩa xã hội đã vượt ra khỏi phạm vi một nước (Liên Xô) và **bước đầu trở thành hệ thống thế giới**
Sự ra đời của các nước dân chủ nhân dân Đông Âu
26. Quốc gia nào sau đây đã phóng thành công tàu vũ trụ đưa người đầu tiên bay vào vũ trụ?
Liên Xô
27. Quốc gia nào sau đây phá vỡ thế độc quyền về vũ khí nguyên tử của Mĩ?
Liên Xô
28. SNG là tên viết tắt của:
Cộng đồng các quốc gia độc lập.
29. **Nguyên nhân trực tiếp** đòi hỏi Liên Xô phải bắt tay vào công cuộc khôi phục kinh tế trong những năm 1945 - 1950 là?
Liên Xô bị chiến tranh tàn phá.
30. Năm 1949 ở Liên Xô diễn ra sự kiện
Liên Xô chế tạo thành công bom nguyên tử
31. Chính sách đối ngoại của Liên bang Nga từ năm 1991 đến năm 2000 là ngả về phương Tây, khôi phục và phát triển quan hệ với các nước ở:
Châu Á
32. Theo hiến pháp tháng 12-1993, chế độ chính trị của nước Nga là:
Tổng thống Liên bang.
33. Sau khi Liên Xô tan rã, Liên bang Nga được kế thừa:
địa vị pháp lý của Liên Xô.
34. Bài học kinh nghiệm rút ra cho Việt Nam từ sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu là
kiến định con đường xã hội chủ nghĩa, giữ vững vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản.
35. Thành tựu nào được xem là quan trọng nhất mà Liên Xô đạt được trong giai đoạn 1950 – 1973?
Trở thành cường quốc công nghiệp đứng thứ hai trên thế giới
36. Ngày 1/10/1949, ở Trung Quốc diễn ra sự kiện gì?
Nước Cộng hòa nhân dân Trung Hoa được thành lập
37. Thắng lợi của cm TQ năm 1949
làm cho hệ thống xã hội chủ nghĩa được mở rộng, nối liền từ Âu sang Á.
38. Năm 1978, ở Trung Quốc diễn ra sự kiện gì:
Trung Quốc tiến hành cải cách, mở cửa
39. Người khởi xướng đường lối cải cách, mở cửa ở Trung Quốc là :
Đặng Tiểu Bình
40. Đến năm 1997 và 1999 Trung Quốc đã thu hồi chủ quyền đối với những vùng lãnh thổ
Hong Kông, Ma Cao
41. Biến đổi lớn nhất của các nước Đông Bắc Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai là:
Các nước Đông Bắc Á đều giành được độc lập
42. Từ thập niên 60 của thế kỉ XX trở đi, ở Châu Á xuất hiện bốn con rồng kinh tế là:
Hàn Quốc, Đài Loan, Xingapo, Hồng Kông
43. Sau chiến tranh chống Nhật, từ năm 1946-1949 ở Trung Quốc diễn ra sự kiện lịch sử quan trọng:
Nội chiến giữa Đảng cộng sản và Quốc dân đảng.
44. Năm 1945, những nước nào ở Đông Nam Á đã giành được độc lập
Indônêxia, Lào, Việt Nam.
45. Năm 1945, nước nào ở Đông Nam Á đã giành được độc lập sớm nhất :
Indônêxia.
46. Năm 1945, những nước nào ở Đông Nam Á đã giành được độc lập **s dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản Đông Dương**
Việt Nam, Lào,

47. Trong chiến tranh thế giới thứ hai ba nước Đông Dương là thuộc địa của
Phát xít Nhật và thực dân Pháp
48. Trong giai đoạn 1945-1954, cách mạng Việt Nam, Lào, Campuchia diễn ra dưới sự lãnh đạo của
Đảng Cộng Sản Đông Dương
- 48: Đặc điểm nổi bật của các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai là (Biến đổi lớn nhất của
các nước Đông Nam Á sau chiến tranh thế giới thứ hai)
các nước trong khu vực trở thành các nước độc lập.
49. Năm 1945, cách mạng Lào và Việt Nam giành chính quyền từ tay
phát xít Nhật
50. Quốc gia mới tách khỏi Ấn Độ, chính thức trở thành quốc gia độc lập từ năm 2002 là
Đông Timor
51. Sự kiện ở Đông Nam Á có tác động to lớn đến quan hệ quốc tế?
Cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân Việt Nam thắng lợi.
52. Thực hiện "Đường lối hòa bình, trung lập không tham gia bất cứ liên minh quân sự hoặc chính trị nào"
từ 1954 -1970 là nước nào sau đây ở Đông Nam Á?
Campuchia.
53. Campuchia từ 1954 -1970, đã thực hiện đường lối ngoại giao nào?
Hòa bình trung lập.
54. Tình hình Campuchia từ 1975 -1979 có đặc điểm gì nổi bật?
Tập đoàn khơ me đỏ thống trị
55. Nhóm 5 nước sáng lập tổ chức ASEAN gồm :
Ấn Độ, Philippin, Singapo, Thái Lan, Malaixia
56. Các lĩnh vực hợp tác chính của của tổ chức ASEAN là?
Kinh tế- văn hoá
57. Cuộc cách mạng nào đã đưa Ấn Độ thành cường quốc về công nghệ ?
Cách mạng chất xám
- 58: "Hòa bình, trung lập tích cực, ủng hộ cuộc đấu tranh giành độc lập của các dân tộc" là chính sách ngoại
giao của:
Ấn Độ
- 59.: Quốc gia nào trong tổ chức ASEAN đã trở thành "con rồng" Châu Á?
Singapo
60. "ASEAN" là tên viết tắt theo tiếng Anh của
Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á
- 61.. Tổ chức ASEAN bắt đầu có sự khởi sắc từ sau sự kiện nào ?
Hiệp ước Bali được kí kết năm vào 1976
62. Ngày 8-8-1967, tại Băng Cốc (Thái Lan) diễn ra sự kiện
Tổ chức ASEAN được thành lập
63. Sau khi thực dân Anh tiến hành "phương án Mao bát tôn", hai quốc gia tự trị ở Ấn Độ đã ra đời, đó là
Ấn Độ, Pakixtan
64. Phong trào đấu tranh giành độc lập của nhân dân Ănggôla, Môđambich sau thế chiến thứ hai nhằm đánh
đổ ách thống trị của thực dân
Bồ Đào Nha
65. Người có công lao to lớn trong cuộc đấu tranh xóa bỏ chế độ phân biệt chủng tộc ở châu Phi là
Nen xon Man đê la
66. Sự kiện đánh dấu chủ nghĩa thực dân cũ ở châu Phi cơ bản bị tan rã là
năm 1975, nhân dân Môđambich và Ănggôla giành độc lập.
67. Vì sao năm 1960 đã đi vào lịch sử với tên gọi là "Năm châu Phi"?
có 17 nước ở châu Phi được trao trả độc lập.

68. Từ đầu thế kỉ XIX nhiều nước Mĩ latinh đã giành được độc lập từ tay thực dân Tây Ban Nha và Bồ Đào Nha nhưng sau đó lại lệ thuộc vào

đế quốc Mĩ

69. Nước được mệnh danh là “lá cờ đầu trong cuộc đấu tranh chống chế độ độc tài thân Mĩ ở khu vực Mĩ Latinh” là

Cuba

70. sau chiến tranh thế giới thứ hai, khu vực Mĩ Latinh được mệnh danh là

“Lục địa bùng cháy” (Đại lục núi lửa)

71. sau chiến tranh thế giới thứ hai, Châu Phi được mệnh danh là

Đại lục mới trỗi dậy

73. “Chủ nghĩa Apacthai” ở Châu Phi là

chế độ phân biệt chủng tộc đối với người da đen.

74. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, nền kinh tế Mĩ thu nhiều lợi nhuận từ ngành công nghiệp:

Chế tạo vũ khí.

75. Mĩ trở thành trung tâm kinh tế - tài chính duy nhất của thế giới trong thời gian nào của thế kỉ XX ?

20 năm sau chiến tranh thế giới thứ hai.

76. Nguyên nhân **cơ bản nhất thúc** đẩy nền kinh tế Mĩ phát triển nhanh chóng sau chiến tranh thế giới thứ hai ?

Áp dụng các thành tựu khoa học - kĩ thuật.

77. Tổng thống Mĩ đầu tiên sang thăm Việt Nam là:

B. Clinton

78. Tổng thống Mĩ nào đã tuyên bố xóa bỏ cấm vận và bình thường hóa quan hệ với Việt Nam :

B. Clinton

79. Tổng thống Mĩ B. Clinton đã đề ra chính sách nào?

“Cam kết và mở rộng”.

80. Kế hoạch Mac san của ngoại trưởng Mĩ còn gọi là :

Kế hoạch phục hưng Châu Âu

81. Quốc gia khởi đầu cách mạng khoa học kĩ thuật lần thứ hai:

Mĩ.

82. Thất bại nặng nề nhất của Mĩ trong chính sách đối ngoại kể từ sau chiến tranh thế giới thứ hai:

Chiến tranh Việt Nam.

83. Sau chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ thực hiện chính sách đối ngoại như thế nào ?

Triển khai chiến lược toàn cầu với tham vọng bá chủ thế giới

84. Đây là chiến lược Mĩ tiến hành sau chiến tranh thế giới thứ hai với âm mưu bá chủ thế giới

“Chiến lược toàn cầu”

85. Việc đặt nền tảng cho quan hệ Nhật-Mĩ sau chiến tranh thế giới thứ hai là :

Hiệp ước an ninh Mĩ – Nhật.

86. Các cuộc chiến tranh được ví như “ ngon gió thần” là nguyên nhân dẫn đến sự phát triển kinh tế Nhật Bản:

Chiến tranh Triều Tiên(1950-1953) và Chiến tranh Việt Nam(1954-1975).

87. Năm 1956, ở Nhật Bản diễn ra hai sự kiện có tác động đến quan hệ quốc tế:

Trở thành thành viên của Liên Hợp quốc và thiết lập quan hệ ngoại giao với Liên Xô.

88. Vào thập kỉ 80 của thế kỉ XX đến năm 1991, quốc gia nào là siêu cường tài chính số 1 thế giới:

Nhật Bản

89. Nguyên nhân quan trọng nhất dẫn đến nền kinh tế Nhật Bản đạt được sự tăng trưởng “thần kì” vào những năm 60 - 70 của thế kỉ XX là do:

Nhân tố con người là vốn quý nhất, là nhân tố quyết định hàng đầu.

90. Kinh tế Nhật Bản giai đoạn 1960-1973:

phát triển “ thần kì”.

91. Từ những năm 80, Nhật Bản vươn lên trở thành